TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Bản án số: **15**/2019/HS-ST Ngày: 16-4-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Đạt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thuận

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ

***-Thư ký phiên toà*:** Bà Châu Nguyễn Xuân Thu-Thư ký TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1990 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

HKTT: tổ 1, ấp 2, xã 3, thành phố 4, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê

Con ông Nguyễn Văn B, bà Trần Thị C

Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 5 anh chị em.

Vợ: Diệp Ngọc D; có 01 con sinh năm 2018

Tiền án: 01, tiền sự: 00;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/8/2018 đến ngày 30/8/2018 và bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2019 (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Ông Nguyễn Chí L, sinh năm 1993; địa chỉ: tổ 1, ấp 2, xã 3, thành phố 4, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; (vắng mặt)

-Ông Phan Minh Ph, sinh năm 1999; địa chỉ: tổ 2, ấp 2, xã 3, thành phố 4, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 21/8/2018, Nguyễn Chí L điều khiển xe mô tô hiệu Passion, màu đỏ đen, biển kiểm soát 72L4-0766 chở Nguyễn Hoàng A mang theo 01 cây gậy ba khúc đi từ thành phố Bà Rịa đến huyện Xuyên Mộc để gặp bạn của A tên Bòn, mục đích giúp Bòn đánh nhau, do không tìm được đối tượng cần đánh nên cả bọn quay về phòng trọ của Bòn. Tại đây Bòn đưa ra 01 bịch ma túy để tất cả sử dụng chung. Sau khi sử dụng xong Bòn lấy số ma túy còn lại đưa cho A bỏ vào trong ví rồi cất vào túi quần mang về sử dụng. Trước khi ra về, Bòn đưa thêm cho A 01 cây gậy ba khúc, 01 ná thun và 01 bình xịt hơi cay. Đến 03 giờ ngày 22/8/2018, L và P khi đi đến khu vực vòng xoay thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ thì bị Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an thị trấn Đất Đỏ kiểm tra, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Trung Quốc, màu đen, 01 lá thun, 01 bình xịt hơi cay, 02 cây gậy ba khúc và 01 xe mô tô hiệu Pasion màu đỏ đen, biển kiểm soát 72L4-0766.

Tại bản kết luận giám định số 246/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 28/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

Mẫu kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 túi nylon hàn kín thu giữ của Nguyễn Hoàng A được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn Đất Đỏ, Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cùng chữ ký ghi họ tên: trung tá Lê Tiến Hùng, Nguyễn Hoàng A, Trần Đức P, Nguyễn Chí L có khối lượng 0,1013 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Hoàng A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Đất Đỏ sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (viết tắt là BLHS 2015);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù;

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo;

Căn cứ Điều 46 và 47 BLHS 2015; khoản 1, 2 và 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (viết tắt là BLTTHS 2015);

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu tiêu hủy 01 ná thun (đã qua sử dụng);

Tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt hơi cay (đã qua sử dụng);

Tịch thu tiêu hủy 02 cây gậy ba khúc (đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 điện thoại di động hiệu mastel màu trắng (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu Trung Quốc, màu đen (đã quá sử dụng);

Tạm giao cho ông Phan Minh Ph 01 xe mô tô nhãn hiệu Passion, màu đỏ đen, biển kiểm soát 72L4-0766 (xe đã qua sử dụng).

Bị cáo A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng VKSND huyện Đất Đỏ truy tố; khi nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng*: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo A và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất

Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về áp dụng pháp luật*: Áp dụng BLHS 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017(viết tắt BLHS 2015) để xét xử đối với bị cáo.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép 0,1013 gam chất ma túy, loại Methamphetamine của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" phù hợp với quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước; mặt khác việc sử dụng trái phép chất ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng và là nguy cơ phát sinh một số dịch bệnh nguy hiểm trong cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến nhiều hình vi vi phạm pháp luật khác. Đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định, HĐXX thấy có đủ cơ sở pháp lý để xác định hành vi của Nguyễn Hoàng A đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ.

[4] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Bị cáo là thanh niên trưởng thành, có trình độ học vấn nhất định (9/12), lẽ ra Bị cáo phải nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm khắc của pháp luật, để chí thú làm ăn, và nêu gương cho vợ con nhưng để thỏa mã ham muốn cá nhân bị cáo vẫn lén lút tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường bản thân, là công dân coi thường pháp luật, là người con, người chồng, người cha thiếu trách nhiệm với gia đình; vì vậy cần có hình phạt tù có thời hạn tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, học tập và phấn đấu để trở thành người tốt hơn, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:

[5.1] *Về tình tiết tăng nặng:* Ngày 30/8/2012 bị TAND tỉnh Bà Rịa xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội "cố ý gấy thương tích"; ngày 25/12/2012 bị TAND thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt 5 năm tù về tội "cố ý gây thương

tích"; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/7/2017, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h Điều 52 BLHS. Ngoài ra trong thời gian được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo thường xuyên không có mặt tại nơi cư trú khi chưa được sự đồng ý của chính quyền địa phương và cơ quan điều tra nên phải áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo; cho thấy bị cáo chưa thực sự nhận thức và tỏ ra ăn năn về hành vi phạm tội của mình.

[5.2] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Qúa trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo mà lẽ ra Bị cáo Phải chịu.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

-Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài được đánh số 246 ngày 28/8/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có chữ ký của trưởng phòng Bùi Văn Đạt, chữ ký giám định viên Võ Thanh Hoài, chữ ký Điều tra viên Lê Minh Tú và đối với 01 ná thun (bằng kim loại), 01 bình xịt hơi cay, nhãn hiệu Nato, 02 cây gậy sắt (gậy ba khúc)

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

-Đối với 01 điện thoại di động hiệu mastel màu trắng, model izi 105 thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Trung Quốc, màu đen, model 105 thu giữ của ông Nguyễn Chí L là tài sản không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên HĐXX quyết định trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS và Điều 48 BLHS.

-Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Passion, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 72L4-0766, số máy 2FMHA-006147, số khung KUM7X-006147, do Công an Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp đăng ký mô tô, xe máy cho bà Ngô Thị L, địa chỉ ấp Phước Thọ, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu số 0070788 ngày 02/5/2007; quá trình điều tra, ông Phan Minh Ph khai mua của bà L giá 2.200.000 đồng nhưng hai bên không có lập thành văn bản, ông Ph chưa có căn cứ rõ ràng về việc đã xác lập quyền sở hữu đối với tài sản này; cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã xác minh nhưng bà L hiện đã chuyển đi định cư tại Na Uy, không còn sinh sống tại địa chỉ đăng ký. Do đó HĐXX quyết định tạm giao cho ông Phan Minh Ph quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có tranh chấp về chủ sở sở hữu đối với tài sản nêu trên.

[8] *Về các vấn đề khác*:

[8.1] Đối với đối ông Nguyễn Chí L là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo A, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã xác minh làm rõ L không biết bị cáo A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và không xử lý hình sự đối với L là phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[8.2] Đối với đối tượng tên Bòn là người đưa ma túy cho bị cáo A, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã xác minh nhưng không rõ nhân thân, lý lịch và tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[9] *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát*: Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Đất Đỏ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù; thấy rằng, bị cáo đã thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h Điều 52 BLHS. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên ghi nhận.

[10] *Về án phí*: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 18 (mười tám) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2019 nhưng được trừ đi thời giam bị tạm giữ từ ngày 22/8/2018 đến ngày 30/8/2018.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 và 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài được đánh số 246 ngày 28/8/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có chữ ký

của trưởng phòng Bùi Văn Đạt, chữ ký giám định viên Võ Thanh Hoài, chữ ký Điều tra viên Lê Minh Tú;

Tịch thu tiêu hủy 01 ná thun (bằng kim loại), 01 bình xịt hơi cay, nhãn hiệu Nato, 02 cây gậy sắt (gậy ba khúc);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 điện thoại di động hiệu mastel màu trắng, model izi 105;

Trả lại cho ông Nguyễn Chí L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Trung Quốc, màu đen, model 105;

Tạm giao cho ông Phan Minh Ph quản lý, sử dụng 01 xe mô tô nhãn hiệu Passion, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 72L4-0766, số máy 2FMHA-006147, số khung KUM7X-006147, do Công an Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp đăng ký mô tô, xe máy cho bà Ngô Thị L, địa chỉ ấp Phước Thọ, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu số 0070788 ngày 02/5/2007 và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có tranh chấp về chủ sở sở hữu đối với tài sản nêu trên.

(*Hiện tất cả vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 22/BB ngày 20/3/2019*)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/4/2019).

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BRVT;
-VKSND tỉnh BRVT;
-Sở Tư pháp tỉnh BRVT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-Phòng PV 27 CA tỉnh BRVT ;
-VKSND huyện Đất Đỏ;
-CA huyện Đất Đỏ;
-Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
-UBND xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ, VT.

Đã ký

Nguyễn Duy Đạt